

Số: 02

Ngày 12/01/2026
Bản tin hàng tuần
phát hành ngày thứ Hai

TÓM TẮT

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 02 có các nội dung đáng chú ý sau:

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.
- Luật Quản lý thuế.
- Luật Tình trạng khẩn cấp.
- Văn bản dự thảo: Dự thảo Thông tư quy định về hồ sơ, thủ tục quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.
- Giải đáp pháp luật: Chính sách hỗ trợ tạo việc làm.

Xin trân trọng giới thiệu cùng các đơn vị.

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI

LUẬT QUẢN LÝ THUẾ

Luật Quản lý thuế [số 108/2025/QH15](#) quy định thống nhất việc quản lý các loại thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước. Phạm vi điều chỉnh của Luật bao quát toàn bộ quá trình từ đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế đến cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về thuế, bảo đảm quản lý chặt chẽ, minh bạch và hiệu quả nguồn thu ngân sách nhà nước.

Đối tượng áp dụng Luật bao gồm người nộp thuế (tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân trong nước và nước ngoài), cơ quan quản lý thuế (cơ quan thuế, cơ quan hải quan), công chức quản lý thuế và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Luật còn quy định quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử và nền tảng số, phù hợp với xu hướng phát triển kinh tế số hiện nay.

Luật quy định về phân nhóm người nộp thuế trong quản lý thuế. Việc phân nhóm được thực hiện trên cơ sở các tiêu chí như ngành nghề, quy mô hoạt động, mức độ tuân thủ pháp luật thuế và lịch sử chấp hành nghĩa vụ thuế. Trên cơ sở đó, cơ quan thuế áp dụng biện pháp quản lý, giám sát và hỗ trợ phù hợp, đồng thời quản lý rủi ro theo mức độ tuân thủ của từng nhóm người nộp thuế.

Về nguyên tắc quản lý thuế, Luật nhấn mạnh nguyên tắc công khai, minh bạch, bình đẳng và lấy người nộp thuế làm trung tâm phục vụ. Người nộp thuế có trách nhiệm tự khai, tự tính và tự nộp thuế theo quy định, còn cơ quan quản lý thuế có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ, giám sát và xử lý vi phạm nhằm bảo đảm thu đúng, thu đủ cho ngân sách nhà nước.

Các nội dung quản lý thuế như đăng ký thuế, cấp và sử dụng mã số thuế, khai thuế, khấu trừ thuế, nộp thuế, xử lý tiền thuế nộp thừa, gia hạn nộp thuế và xử lý chậm nộp tiền thuế cũng được quy định cụ thể. Các quy định này tạo hành lang pháp lý rõ ràng, thuận lợi cho người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ, đồng thời tăng cường kỷ cương trong quản lý thuế.

Luật cũng quy định nghiêm ngặt về bảo mật và công khai thông tin người nộp thuế, các hành vi bị nghiêm cấm trong quản lý thuế và việc xây dựng lực lượng quản lý thuế chuyên nghiệp, hiện đại.

Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026. Riêng quy định tại Điều 13 và việc sử dụng hóa đơn điện tử của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh quy định tại Điều 26 của Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026.

LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT TIẾP CÔNG DÂN, LUẬT KHIẾU NẠI, LUẬT TỔ CÁO

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo ([Luật số 136/2025/QH15](#)) được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025 nhằm hoàn thiện khung pháp lý về tiếp công dân, khiếu nại và tố cáo; tăng cường trách nhiệm của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền; đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, xử lý đơn thư và giải quyết vụ việc.

Đối với Luật Tiếp công dân, Luật số 136/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung nhiều nội dung quan trọng, đáng chú ý là bổ sung hình thức tiếp công dân trực tuyến bên cạnh tiếp công dân trực tiếp. Luật quy định rõ hơn trách nhiệm yêu cầu công dân cung cấp thông tin định danh, điều kiện ủy quyền hợp pháp khi khiếu nại, tố cáo. Đồng thời, vai trò của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác tiếp công dân được tăng cường, bao gồm trách nhiệm trực tiếp tiếp dân, tổ chức địa điểm, phối hợp xử lý vụ việc đông người và báo cáo định kỳ.

Luật cũng điều chỉnh quy định về tổ chức tiếp công dân tại cơ quan hành chính nhà nước, làm rõ việc bố trí công chức tiếp công dân ở các bộ, ngành, địa phương và tránh trùng lặp địa điểm tiếp công dân khi đã tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân. Ngoài ra, quy định về tiếp công dân của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được cụ thể hóa, nhấn mạnh trách nhiệm

hướng dẫn, chuyển đơn và theo dõi việc giải quyết.

Đối với Luật Khiếu nại, Luật số 136/2025/QH15 sửa đổi khái niệm về khiếu nại, người khiếu nại và việc rút khiếu nại; bổ sung quy định chi tiết về rút khiếu nại, tạm đình chỉ và đình chỉ giải quyết khiếu nại. Thẩm quyền giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được xác định rõ hơn, đồng thời bổ sung trách nhiệm của cơ quan thanh tra và đơn vị tham mưu trong việc kiểm tra, đôn đốc và kiến nghị xử lý vi phạm pháp luật về khiếu nại.

Luật cũng điều chỉnh trình tự, thời hạn và thủ tục khiếu nại, quy định rõ quyền của người khiếu nại trong việc nhận các văn bản giải quyết; cho phép tiếp tục giải quyết khiếu nại khi người khiếu nại không tham gia đối thoại mà không có lý do chính đáng.

Đối với Luật Tố cáo, Luật số 136/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung thẩm quyền giải quyết tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, người đứng đầu cơ quan chuyên môn, Viện kiểm sát nhân dân và Thủ tướng Chính phủ. Quy định về trách nhiệm của cơ quan thanh tra và Tổng Thanh tra Chính phủ được hoàn thiện, tăng cường vai trò xác minh, kiến nghị xử lý và xem xét lại việc giải quyết tố cáo khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

Luật cũng bổ sung quyền rút tố cáo trước khi có kết luận nội dung tố cáo; quy định rõ trách nhiệm theo

đổi, đôn đốc việc thực hiện kết luận tố cáo.

Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026.

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT AN NINH MẠNG 2025

[Luật An ninh mạng](#) 2025 đánh dấu một bước chuyển quan trọng trong việc hoàn thiện khung pháp lý về an ninh mạng, an toàn dữ liệu và củng cố năng lực quản lý nhà nước trong bối cảnh số hóa mạnh mẽ.

Luật gồm 8 chương, 45 điều, quy định về an ninh mạng, bảo vệ an ninh mạng; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Luật có hiệu lực từ 01/7/2026 với nhiều điểm bổ sung, mở rộng so với Luật An ninh mạng 2018.

Một trong những điểm mới quan trọng của Luật An ninh mạng 2025 là mở rộng phạm vi bảo vệ đối với nhóm yếu thế trên không gian mạng. Theo đó, trẻ em, người cao tuổi và người gặp khó khăn trong nhận thức được xác định là những đối tượng cần được ưu tiên trong công tác phổ biến kiến thức, hướng dẫn về an ninh mạng để nâng cao khả năng tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình trên không gian mạng.

Luật bổ sung nhiều quy định quan trọng về bảo vệ dữ liệu, trong đó xác định bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư là nhiệm vụ trọng tâm. Việc thu thập, xử lý dữ liệu cá nhân phải có mục đích chính đáng, minh bạch và được thông báo đầy

đủ cho chủ thể dữ liệu. Người dân có quyền yêu cầu tổ chức, doanh nghiệp cung cấp thông tin về mục đích thu thập, phạm vi chia sẻ và thời gian lưu trữ dữ liệu.

Bên cạnh đó, Luật bổ sung quy định về dữ liệu quan trọng của quốc gia, bao gồm dữ liệu liên quan đến hạ tầng trọng yếu (điện, ngân hàng, viễn thông, giao thông, an ninh - quốc phòng); hệ thống thông tin phục vụ quản lý, điều hành kinh tế - xã hội; các cơ sở dữ liệu quốc gia như dân cư, đất đai, tài chính, y tế... Việc bảo vệ nhóm dữ liệu này được đặt ở mức ưu tiên cao nhất.

Luật mới cũng yêu cầu nâng tỷ lệ tối thiểu kinh phí bảo đảm an ninh mạng từ 10% lên 15%. Điều 38 quy định yêu cầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm phải bố trí kinh phí bảo vệ an ninh mạng trong dự toán chi thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; bố trí tối thiểu 15% tổng kinh phí thực hiện chương trình, đề án, dự án đầu tư chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin để bảo vệ an ninh mạng.

Luật cũng xác định các hành vi bị nghiêm cấm về an ninh mạng, trong đó đáng chú ý là bổ sung hành vi sử dụng công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo để giả mạo video, hình ảnh, giọng nói của người khác trái quy định của pháp luật.

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC PHÍ VÀ LỆ PHÍ

[Nghị định số 02/2026/NĐ-CP](#) được Chính phủ ban hành ngày 01/01/2026, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí và lệ phí.

Nghị định này quy định về các hành vi vi phạm hành chính; hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc và hành vi vi phạm hành chính đang thực hiện; hình thức xử phạt, mức xử phạt; biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính; đối tượng bị xử phạt; thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh và thẩm quyền lập biên bản đối với hành vi vi phạm hành chính; việc thi hành các hình thức xử phạt vi phạm hành chính, các biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực phí và lệ phí.

Các nhóm hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí và lệ phí, bao gồm: Vi phạm quy định về tổ chức thu phí, lệ phí; tự đặt và thu các loại phí, lệ phí hoặc thu không đúng mức; vi phạm quy định về miễn, giảm phí, lệ phí; vi phạm nghĩa vụ nộp phí, lệ phí; vi phạm quy định về quản lý, sử dụng phí; vi phạm nghĩa vụ công khai chế độ thu phí, lệ phí; vi phạm quy định về lập chứng từ, khai và nộp phí, lệ phí của tổ chức thu và người nộp phí.

Về hình thức xử phạt, Nghị định quy định hai hình thức xử phạt chính là cảnh cáo và phạt tiền. Mức phạt tối đa đối với cá nhân là 50 triệu đồng. Mức phạt tiền đối với tổ

chức bằng hai lần mức phạt tiền đối với cá nhân. Ngoài ra, Nghị định còn quy định nhiều biện pháp khắc phục hậu quả như buộc nộp số tiền phí, lệ phí còn thiếu vào ngân sách nhà nước, buộc hoàn trả tiền thu sai cho người nộp phí và buộc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

Mức xử phạt đối với từng hành vi vi phạm căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm và số tiền vi phạm. Các hành vi vi phạm có giá trị càng lớn thì mức phạt tiền càng cao, đồng thời có thể bị áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả tương ứng.

Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí và lệ phí là hai năm, được tính theo thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm hoặc thời điểm phát hiện hành vi vi phạm đang thực hiện.

Bên cạnh đó, Nghị định quy định chi tiết thẩm quyền lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan thuế, hải quan, công an, thanh tra và các cơ quan, cá nhân có liên quan. Thẩm quyền xử phạt được phân định rõ theo từng chức danh, cấp quản lý và mức tiền phạt tối đa được áp dụng.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026.

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

Ngày 31/12/2025, Chính phủ đã ban hành [Nghị định 367/2025/NĐ-](#)

[CP](#) sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2025/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành, điều chỉnh các quy định liên quan đến việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước, bao gồm các bộ, ngành, địa phương và Công Dịch vụ công quốc gia.

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính được xác định là nền tảng thống nhất cho các bộ, ngành và địa phương. Hệ thống này có chức năng tiếp nhận, giải quyết, theo dõi tình hình và kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời kết nối và chia sẻ dữ liệu với Công Dịch vụ công quốc gia để cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Tại các thành phố trực thuộc trung ương, Ủy ban nhân dân thành phố có thể trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. Trung tâm này là tổ chức hành chính trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, và có các chi nhánh để thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi địa phương. Tương tự, Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Đây là tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, có con dấu và tài khoản riêng để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao .

XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, QUYỀN LIÊN QUAN

Những hành vi bị xử phạt hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan được quy định tại [Nghị định số 341/2025/NĐ-CP](#) ngày 26/12/2025 của Chính phủ.

Nghị định gồm 4 chương, 65 điều, quy định chi tiết 35 hành vi xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan kèm theo các khung xử phạt cụ thể.

Mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực quyền tác giả, quyền liên quan là 250 triệu đồng đối với cá nhân và 500 triệu đồng đối với tổ chức. Hộ kinh doanh, hộ gia đình, cộng đồng dân cư vi phạm hành chính bị áp dụng mức phạt tiền như đối với cá nhân vi phạm hành chính.

Các hành vi như xâm phạm quyền đặt tên, quyền đứng tên trên tác phẩm có mức phạt từ 1 - 30 triệu đồng; xâm phạm quyền bảo vệ sự toàn vẹn của tác phẩm bị phạt từ 20 - 40 triệu đồng; xâm phạm quyền công bố tác phẩm bị phạt từ 10 - 20 triệu đồng. Một số hành vi có mức xử phạt cao hơn như xâm phạm quyền phân phối đến công chúng bản gốc hoặc bản sao tác phẩm với mức phạt từ 5 - 100 triệu đồng; xâm phạm quyền sao chép tác phẩm với mức phạt từ 5 - 100 triệu đồng; xâm phạm quyền phát sóng, truyền đạt đến công chúng tác phẩm bị phạt từ 30 - 50 triệu đồng. Đáng chú ý, các hành vi xâm phạm quyền nhập khẩu để phân phối đến công chúng bản gốc hoặc bản sao tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình hoặc

chương trình phát sóng có mức phạt cao, từ 200 - 250 triệu đồng. Hành vi xâm phạm quyền phát sóng, tái phát sóng chương trình phát sóng bị phạt từ 150 - 200 triệu đồng. Hành vi vận chuyển, tàng trữ hàng hóa sao chép lậu có mức phạt từ 1 - 100 triệu đồng.

Bên cạnh các hành vi xâm phạm trực tiếp, Nghị định quy định mức xử phạt đối với 8 nhóm hành vi vi phạm hành chính khác liên quan đến hồ sơ, thủ tục xin chấp thuận sử dụng tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng mà Nhà nước là đại diện chủ sở hữu hoặc quản lý quyền; việc dịch hoặc sao chép tác phẩm phục vụ giảng dạy, nghiên cứu không nhằm mục đích thương mại; đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan; hoạt động của tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, quyền liên quan; hoạt động thu, phân chia tiền bản quyền theo ủy quyền không đúng thẩm quyền; giám định quyền tác giả, quyền liên quan; hoạt động của tổ chức tư vấn, dịch vụ quyền tác giả, quyền liên quan; cũng như vi phạm về niêm phong, tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm trong quá trình thanh tra, kiểm tra.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 15/02/2026.

QUY ĐỊNH MỚI VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢNG CÁO TRÊN MẠNG

Ngày 26/12/2025, Chính phủ ban hành [Nghị định số 342/2025/NĐ-CP](#) quy định chi tiết một số điều của Luật Quảng cáo, trong đó đáng chú

ý là các quy định liên quan đến hoạt động quảng cáo trên mạng.

Quảng cáo "không ở vùng cố định" được quy định chặt hơn. Tính năng, biểu tượng để tắt quảng cáo phải bảo đảm việc quảng cáo được tắt chỉ với một lần tương tác; không có biểu tượng tắt quảng cáo giả hoặc biểu tượng tắt quảng cáo khó phân biệt, khó xác định. Nghị định yêu cầu không có thời gian chờ tắt quảng cáo đối với quảng cáo dưới dạng hình ảnh tĩnh; thời gian chờ tắt quảng cáo tối đa 05 giây đối với quảng cáo dưới dạng chuỗi hình ảnh chuyển động, video. Bên cạnh đó, các quảng cáo trực tuyến phải bố trí biểu tượng và hướng dẫn quy trình để người sử dụng thông báo nội dung vi phạm pháp luật và lựa chọn từ chối, tắt hoặc không tiếp tục xem quảng cáo không phù hợp.

Các bộ, ngành, địa phương rà soát, phát hiện, kiểm tra, xử lý, yêu cầu ngăn chặn, gỡ bỏ quảng cáo vi phạm pháp luật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Trong trường hợp pháp luật chuyên ngành chưa có quy định hoặc các bộ, ngành, địa phương không xác định được danh tính chủ thể đăng phát quảng cáo vi phạm pháp luật thì Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chủ trì tiếp nhận thông báo quảng cáo vi phạm pháp luật và là đầu mối liên hệ, gửi yêu cầu ngăn chặn, gỡ bỏ tới tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ quảng cáo trên mạng tại Việt Nam.

Người quảng cáo, người kinh doanh dịch vụ quảng cáo, người chuyên tải sản phẩm quảng cáo,

người phát hành quảng cáo phải có trách nhiệm ngăn chặn, gỡ bỏ quảng cáo vi phạm pháp luật chậm nhất 24 giờ kể từ khi có yêu cầu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan có thẩm quyền. Đối với các quảng cáo có nội dung xâm phạm an ninh quốc gia Việt Nam, phải ngăn chặn, gỡ bỏ kịp thời nhưng không chậm hơn 24 giờ kể từ khi có yêu cầu. Trường hợp không chấp hành, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Công an sẽ triển khai các biện pháp kỹ thuật ngăn chặn quảng cáo, dịch vụ vi phạm pháp luật và xử lý theo quy định pháp luật.

Doanh nghiệp viễn thông, cung cấp dịch vụ Internet cũng có trách nhiệm ngăn chặn truy cập các quảng cáo, dịch vụ vi phạm pháp luật chậm nhất là 24 giờ kể từ khi có yêu cầu của cơ quan chức năng.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/02/2026.

BẮT ĐỘNG SẢN SẼ CÓ MÃ ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ TỪ NGÀY 01/3/2026

Từ ngày 01/3/2026, mỗi bất động sản sẽ có mã định danh điện tử. Đây là quy định tại [Nghị định số 357/2025/NĐ-CP](#) về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

Theo Nghị định, Mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản (bao gồm nhà ở và phần diện tích sàn xây dựng trong công trình xây dựng) là chuỗi ký tự số và chữ tối đa không quá 40 ký tự được cấp riêng cho mỗi căn nhà (chung cư, riêng lẻ) hoặc bất động sản trong công trình xây dựng được quản lý trong hệ

thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và bất động sản.

Đối với nhà ở, mã định danh điện tử được cấu thành từ các nhóm thông tin cơ bản, gồm: mã định danh thửa đất; mã số thông tin dự án hoặc công trình xây dựng; mã định danh địa điểm (nếu có) và một dãy ký tự tự nhiên. Mã định danh này được tạo lập tự động trên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản. Sở Xây dựng thực hiện gắn thông tin mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản là nhà ở với các dự án phát triển nhà ở trên địa bàn cùng thời điểm ban hành văn bản thông báo về nhà ở đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai.

Đối với phần diện tích sàn xây dựng trong công trình xây dựng, mã định danh điện tử cũng bao gồm các nhóm thông tin tương tự như đối với nhà ở. Mã này được tạo lập tự động trên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản. Sở Xây dựng cũng chịu trách nhiệm gắn thông tin mã định danh đối với sản phẩm bất động sản này cùng thời điểm ban hành kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.

Bộ Xây dựng là cơ quan chủ trì xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên phạm vi cả nước. UBND cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức thu thập, cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu trong phạm vi địa phương. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan được cấp quyền truy cập để khởi tạo, chia sẻ, cập nhật, cung cấp

thông tin, dữ liệu và thực hiện tra cứu, quản lý theo phân quyền của cơ quan quản lý nhà nước.

Nghị định quy định ba hình thức khai thác, sử dụng thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản. Đó là khai thác, sử dụng trực tiếp thông qua cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; khai thác, sử dụng qua kết nối, chia sẻ dữ liệu trực tuyến giữa các hệ thống thông tin; khai thác, sử dụng qua việc gửi văn bản đến cơ quan có thẩm quyền.

CHỈ THỊ CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ TỔ CHỨC TẾT BÌNH NGỌ 2026

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành [Chỉ thị số 36/CT-TTg](#) về việc tổ chức Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm.

Ngân hàng Nhà nước được giao chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương để điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; tăng cường triển khai các giải pháp quản lý thị trường vàng; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bảo đảm thanh khoản và cung ứng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử thông suốt, an toàn, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu thanh toán tăng cao trước và trong dịp Tết Nguyên đán.

Bộ Công Thương có trách nhiệm theo dõi sát diễn biến thị trường, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, đứt gãy nguồn cung gây

tăng giá bất hợp lý; đẩy mạnh các chương trình bình ổn giá, đưa hàng Việt về các vùng nông thôn, khu công nghiệp và vùng sâu vùng xa. Lực lượng Quản lý thị trường được yêu cầu phối hợp chặt chẽ với các địa phương triển khai kế hoạch cao điểm chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, tập trung vào nguồn gốc chất lượng hàng hóa, hoạt động thương mại điện tử và việc niêm yết giá công khai.

Trong dịp Tết này, Chính phủ yêu cầu thực hiện chi trả gộp hai tháng lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội vào tháng 2/2026 để người dân có thêm điều kiện mua sắm. Bộ Tài chính có nhiệm vụ kịp thời xuất cấp hàng dự trữ quốc gia cho các địa bàn bị ảnh hưởng bởi thiên tai, đảm bảo không để người dân nào bị thiếu đói.

Ngành y tế phải tổ chức tốt công tác thu dung, điều trị bệnh nhân, thực hiện ứng trực 24/24 giờ, đảm bảo đủ thuốc và vật tư y tế, đồng thời kiểm soát chặt chẽ các loại thuốc giả, thuốc kém chất lượng.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm đảm bảo cân đối cung cầu lương thực, thực phẩm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi trước diễn biến phức tạp của thời tiết mùa Đông Xuân.

Thủ tướng chỉ đạo Bộ Công an và Bộ Quốc phòng duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu để bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia và an toàn tuyệt đối cho các hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Các lực lượng chức năng sẽ mở đợt cao điểm trấn áp tội phạm hình sự, ma

túy, buôn lậu và ngăn chặn triệt để hành vi sử dụng pháo nổ trái phép.

Trong lĩnh vực giao thông, Bộ Xây dựng và các đơn vị liên quan cần tăng cường điều tiết, quản lý vận tải, bảo đảm nhu cầu đi lại của người dân thông suốt. Việc kiểm soát giá cước, kiểm tra an toàn kỹ thuật phương tiện và xử lý các "điểm đen" tai nạn giao thông.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện nhiệm vụ tổ chức các hoạt động nghệ thuật, lễ hội truyền thống theo tinh thần tiết kiệm, tránh phô trương lãng phí. Các khu du lịch phải thực hiện niêm yết giá đúng

quy định, bảo đảm chất lượng dịch vụ và an toàn cho du khách. Đường dây nóng phải được công khai để tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản ánh về vi phạm trong hoạt động lễ hội và du lịch.

Các bộ, ngành khác cùng các cơ quan thông tấn, báo chí trung ương được giao triển khai đồng bộ các nhiệm vụ theo chức năng, bảo đảm thông tin thông suốt; chăm lo đầy đủ đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương; phòng chống lãng phí, tiêu cực trong dịp Tết.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ VÀ QUẢN LÝ HỆ THỐNG THÔNG TIN BÁO CÁO CỦA VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

Ngày 31/12/2025, Văn phòng Chính phủ ban hành [Thông tư số 5/2025/TT-VPCP](#) quy định về chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 15/02/2026, quy định các chế độ báo cáo định kỳ bao gồm: Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ; báo cáo tình hình, kết quả thực hiện chương trình công tác; báo cáo kết quả gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng; báo cáo về tổ chức các cuộc họp; báo cáo kết quả chuẩn hóa chế độ báo cáo và triển khai Hệ thống thông tin báo cáo; và báo cáo tình

hình tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về Công báo điện tử.

Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ hỗ trợ cập nhật, thu thập, tổng hợp, phân tích và cung cấp thông tin, số liệu báo cáo. Các cơ quan, đơn vị phải sử dụng Hệ thống này để thực hiện các chế độ báo cáo, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn. Trong trường hợp Hệ thống gặp sự cố kỹ thuật, việc gửi, nhận báo cáo sẽ được thực hiện bằng văn bản điện tử thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia hoặc các phương thức khác theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm khai thác, sử dụng Hệ thống để thực hiện các chế độ báo cáo, đồng thời thông báo cho Văn phòng Chính phủ khi phát hiện sai sót hoặc sự cố kỹ thuật. Văn phòng Chính phủ sẽ phân quyền quản trị cấp cao cho các tài khoản quản trị của bộ, cơ

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO THÔNG TƯ VỀ HỒ SƠ, THỦ TỤC QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH, CÁ NHÂN KINH DOANH

Bộ Tài chính đang lấy ý kiến đối với dự thảo Thông tư quy định về hồ sơ, thủ tục quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Dự thảo quy định chi tiết hồ sơ kê khai doanh thu, khai thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; hồ sơ kê khai doanh thu, khai thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân đối với trường hợp tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay. Cùng với đó, Dự thảo cũng quy định việc tiếp nhận hồ sơ hoàn trả tiền nộp thừa với 2 hình thức: hồ sơ điện tử và hồ sơ giấy.

Theo dự thảo, Thông tư sẽ áp dụng đối với người nộp thuế là hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không cư trú; cá nhân cư trú có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc tất cả các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật trên lãnh thổ Việt Nam; chủ quản nền tảng thương mại điện tử có chức năng đặt hàng trực tuyến theo quy định của pháp luật thương mại điện tử thực hiện khấu trừ, khai, nộp thuế đã khấu trừ cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, THÔNG TƯ SỐ 38/2025/TT-BCT CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

Dự thảo tập trung hoàn thiện quy định về phân cấp, phân quyền thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương để phù hợp với tổ chức bộ máy và chính quyền địa phương hai cấp. Trọng tâm của Dự thảo là mở rộng thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, qua đó tăng tính chủ động cho địa phương, rút ngắn quy trình giải quyết thủ tục hành chính.

Dự thảo phân cấp cho UBND cấp tỉnh thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực an toàn lao động, kinh doanh như: cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; cấp và thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG và chai LPG mini; cấp phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm; thực hiện các thủ tục liên quan đến điện lực, an toàn thực phẩm, thuốc lá, rượu và dầu khí. Dự thảo cũng bổ sung quy định chi tiết về trình tự, thủ tục chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn đối với công

trình dầu khí thuộc thẩm quyền UBND cấp tỉnh, trong đó có quy định về thành lập Hội đồng thẩm định, thời hạn thẩm định và quyết định chấp thuận.

Một điểm mới đáng chú ý là việc bổ sung một chương riêng quy định về lĩnh vực kinh doanh rượu, phân cấp cho UBND cấp tỉnh cấp, cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối rượu.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: *Mức cho vay vốn tối đa để hỗ trợ tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm là bao nhiêu?*

Trả lời: [Nghị định 338/2025/NĐ-CP](#) ngày 25/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm, có hiệu lực từ ngày 1/1/2026.

Theo [khoản 1 và khoản 2](#) Điều 5 của Nghị định này quy định, mức vay tối đa là 10 tỷ đồng đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, và 200 triệu đồng đối với người lao động.

2. Hỏi: *Thời hạn vay vốn là bao lâu?*

Trả lời: Thời hạn vay vốn tối đa là 120 tháng, theo quy định tại [Điều 6](#), Nghị định 338/2025/NĐ-CP. Thời hạn vay vốn cụ thể do Ngân hàng Chính sách xã hội xem xét căn cứ vào nguồn vốn, khả năng trả nợ của đối tượng vay vốn để thỏa thuận với đối tượng vay vốn.

3. Hỏi: *Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được hỗ trợ vay vốn như thế nào?*

Trả lời: Theo [Điều 12](#), Nghị định 338/2025/NĐ-CP, mức vay tối đa là 100% tổng chi phí người lao động phải trả trước khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài ký kết giữa người lao động và doanh nghiệp dịch vụ, đơn vị sự nghiệp, không bao gồm các khoản chi đã được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định tại Chương VI Nghị định này. Ngân hàng Chính sách xã hội sẽ thỏa thuận thống nhất với đối tượng vay vốn để xem xét, quyết định mức vay cụ thể.

4. Hỏi: *điều kiện bảo đảm tiền vay đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng?*

Trả lời: Theo [khoản 1, Điều 13](#), Nghị định 338/2025/NĐ-CP, đối với mức vay trên 200 triệu đồng, người lao động vay vốn phải thực hiện bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ./.